

Số: 68/2020/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 28 tháng 04 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 90/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2020 giữa:

Chị Vi Thị B, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Vi Thị B, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Đoàn Văn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Văn T thuận tình ly hôn với chị Vi Thị B. Quan hệ hôn nhân của anh, chị chấm dứt khi quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh, chị có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao con chung Đoàn Đức M, sinh ngày 02/11/2011 cho chị Vi Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên. Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con;

không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền và nghĩa vụ của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vi Thị B nhận nộp 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền chị đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền số 0010163 ngày 11/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho chị Vi Thị B số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã (thị trấn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Danh